

Bản án số: 45/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25/9/2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Thu.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Hải Phòng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tăng Bá Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10-Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2025; Quyết định thay đổi kiểm sát viên số 35/QĐ-VKSKV10 ngày 10/9/2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Đồng Thanh H, sinh ngày 22/10/1999. Số căn cước công dân: 037199000508 do Bộ C cấp ngày 22/10/2024. Nơi đăng ký cư trú: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng. Nơi ở hiện tại: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Ninh Bình.

* *Bị đơn:* Anh Hoàng Gia T, sinh ngày 04/8/1996. Căn cước công dân số: 030096001193 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/8/2021. Đăng ký cư trú: Thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng. (*Hiện đang chấp hành án tại Phân trại 2 - Trại giam H1, Cục C1- Bộ C*).

(*Nguyên đơn, Bị đơn đều đề nghị xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện, được bổ sung bởi biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Hoàng Gia T được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 10/02/2020 tại UBND xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là xã N, thành phố Hải Phòng); vợ chồng chị sống cùng bố mẹ anh T tại thôn X, xã N. Sau khi kết hôn, anh T thường xuyên đi chơi thâu đêm, không quan tâm đến vợ con, có sử dụng ma túy và đã bị xử phạt hành chính. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, nhiều lần anh T xúc phạm, đánh đập chị H. Chị H không báo chính quyền vì muốn giữ gìn gia đình, tránh ảnh hưởng con cái. Năm 2022, anh T bị bắt và TAND thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 năm 08 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đang chấp hành án tại

phân trại 2 - Trại giam H1. Sau đó; tháng 11/2022, do khó khăn kinh tế, chị H đưa 2 con về sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn Đ, xã Đ, tỉnh Ninh Bình. Từ đó đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Chị H xác định mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Gia T.

- *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân thì vợ chồng có 2 con chung là cháu Hoàng Khánh A, sinh 30/7/2020 và cháu Hoàng Khánh L, sinh 05/12/2021. Từ khi anh T chấp hành án, chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung; khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả 2 con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị làm công việc chăm sóc mẹ và bé sau sinh cho Fantage Biếng ăn tâm lý trẻ em Batlote tại Ninh Bình, thu nhập khoảng 50.000.000 đồng/tháng, đảm bảo cho việc nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Trong thời kỳ hôn nhân thì vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Quan điểm của Bị đơn*:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị Đồng Thanh H tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 10/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Hải Phòng). Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hợp, bất đồng quan điểm sống. Mặt khác, anh có sử dụng chất ma túy, bị xét xử và chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến từ năm 2022. Vợ chồng đã mâu thuẫn và sống ly thân khi anh bị bắt, không còn quan tâm đến nhau. Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên chị H xin ly hôn thì anh đồng ý.

- *Về con chung*: Vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Hoàng Khánh A (sinh ngày 30/7/2020) và cháu Hoàng Khánh L (sinh ngày 05/12/2021), các cháu hiện đang ở với chị H. Nếu vợ chồng anh ly hôn thì anh có nguyện vọng được nuôi một trong hai con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng; hiện nay anh đang chấp hành án phạt tù, nếu được nuôi con thì anh sẽ nhờ bố mẹ anh giúp đỡ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Trong thời kỳ hôn nhân thì vợ chồng anh không có tài sản chung, nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến nên anh không thể có mặt theo giấy triệu tập và không thể đến Tòa án làm việc. Anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt.

Theo yêu cầu của đương sự, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về mâu thuẫn vợ chồng, về nuôi dưỡng con chung; cụ thể như sau:

- *Bà Nguyễn Thị L1 (là mẹ đẻ chị Đồng Thanh H) khai*: Anh T và chị H đăng ký kết hôn vào ngày 10/02/2020 tại UBND xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là xã N, thành phố Hải Phòng). Sau khi kết hôn, bà được biết anh T ham chơi, không dành nhiều tình cảm và sự quan tâm cho vợ con, thậm chí nhiều lần xúc phạm, đánh đập chị H và có sử dụng ma túy. Gia đình bà đã nhiều lần khuyên bảo anh T cũng như động viên chị H cố gắng duy trì cuộc sống vợ chồng để nuôi dạy các con. Tuy nhiên, đến năm 2022, anh T bị bắt về tội ma túy; do cuộc sống khó khăn nên từ cuối năm 2022 đến nay, chị H và 02 con đã về gia đình bà sinh sống. Trong thời gian này, gia đình bà đã tạo điều kiện thuận lợi về chỗ ở, hỗ trợ kinh tế và trông nom các con để chị H đi làm. Nay chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án

giải quyết ly hôn với anh T, bà đề nghị Tòa án căn cứ quy định pháp luật để giải quyết. Nếu chị H tiếp tục được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung theo nguyện vọng thì gia đình bà cam kết sẽ tiếp tục tạo điều kiện tốt nhất cho mẹ con chị H về chỗ ở, hỗ trợ kinh tế và trông nom con để chị H yên tâm đi làm. Do hiện nay bà đang kinh doanh, phải trông nom 02 con của cháu H và đi lại xa xôi, khó khăn, nên bà đề nghị Tòa án không triệu tập bà khi xét xử vụ án.

- Bà Trần Thị N (là mẹ của anh Hoàng Gia T) khai: Chị Đồng Thanh H và anh Hoàng Gia T được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh T có lần say rượu, sử dụng ma túy và đã bị Tòa án xét xử, phải chấp hành án tại Trại giam H1 từ cuối năm 2022. Sau khi anh T chấp hành án được khoảng 02 năm, chị H về nhà bố mẹ đẻ tại N. Từ đó đến nay, vợ chồng ít có điều kiện gặp gỡ, quan tâm lẫn nhau. Anh T và chị H có 02 con là Hoàng Khánh A và Hoàng Khánh L, hiện đang ở cùng chị H tại Ninh Bình. Khi ly hôn, nếu anh T được quyền nuôi con chung thì bà đồng ý và sẽ hỗ trợ anh T trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, tạo điều kiện tốt nhất để các cháu được ăn học đầy đủ.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, Bị đơn đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.
- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Các đương sự đều chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật.

Hướng giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự. Các Điều 51, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 và Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đồng T1 Hường được ly hôn anh Hoàng Gia T.
2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Khánh A, sinh ngày 30/7/2020 và cháu Hoàng Khánh L, sinh ngày 05/12/2021 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang đăng ký cư trú tại thôn X, xã N, thành phố Hải Phòng nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân khu

vực 10-Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự đều đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đồng Thị Thanh H và anh Hoàng Gia T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là xã N, thành phố Hải Phòng) vào ngày 10/02/2020 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

[3] Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, xác định: Trong thời kỳ hôn nhân thì vợ chồng chị H, anh T phát sinh mâu thuẫn kéo dài nhưng anh T cũng không có những biện pháp cụ thể để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm; quá trình Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện thì chị H vẫn giữ yêu cầu khởi kiện ly hôn. Anh T xác định trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn và đồng ý ly hôn với chị H. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định đến thời điểm hiện tại vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng T1 Hường về việc ly hôn với anh Hoàng Gia T.

[4] *Về con chung*: Vợ chồng chị H, anh T có 02 con chung là cháu Hoàng Khánh A, sinh ngày 30/7/2020 và cháu Hoàng Khánh L, sinh ngày 05/12/2021 hiện đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có nguyện vọng tiếp tục được trực tiếp nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị H hiện đang là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung từ cuối năm 2022 đến nay, việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung được đảm bảo; chị H cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ chứng minh công việc và thu nhập ổn định, được gia đình bố mẹ đẻ tạo điều kiện hỗ trợ về chỗ ở cũng như kinh tế nên đảm bảo được việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung một cách tốt nhất.

Quan điểm của anh T cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung và tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật thì chỉ cha, mẹ đẻ mới được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung; hiện tại anh T đang chấp hành bản án, không thể trực tiếp thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung nên quan điểm của anh T muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc và học tập, cần tiếp tục giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] *Về tài sản, nợ chung vợ chồng*: Đương sự đều xác định trong thời kỳ hôn nhân thì vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí*: Nguyên đơn chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ*: Điều 39 của Bộ luật dân sự. Các Điều 51, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thanh H; xử*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đồng Thanh H được ly hôn với anh Hoàng Gia T.

- *Về con chung*: Giao cho chị Đồng T1 Hường tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là cháu Hoàng Khánh A, sinh ngày 30/7/2020 và cháu Hoàng Khánh L, sinh ngày 05/12/2021. Thời điểm thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tính từ tháng 9/2025 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đồng Thanh H về việc không yêu cầu anh Hoàng Gia T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- *Về tài sản, nợ chung vợ chồng*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đồng Thanh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí Tòa án đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E; số 0001403 ngày 20/8/2025. Chị Đồng Thanh H đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; vắng mặt các đương sự. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

* *Nơi nhận*:

- VKSND khu vực 10-Hải Phòng.
- Phòng THADS khu vực 10-Hải Phòng.
- UBND xã Nam An Phú.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Nghĩa

